

Số: /NQ-HĐND Tuyên Quang, ngày tháng 10 năm 2023

**NGHỊ QUYẾT**

**Về Chương trình phát triển nhà ở tỉnh Tuyên Quang  
giai đoạn 2021 - 2030, định hướng đến năm 2045**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG KHÓA XIX  
KỶ HỌP CHUYÊN ĐỀ LẦN THỨ 6**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;  
Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức  
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Nhà ở ngày 25 tháng 11 năm 2014;*

*Căn cứ Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20 tháng 10 năm 2015 của  
Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà ở;  
Nghị định số 30/2021/NĐ-CP ngày 26 tháng 3 năm 2021 của Chính phủ Sửa đổi,  
bổ sung một số điều của Nghị định số 99/2015/NĐ-CP ngày 20 tháng 10 năm 2015  
của Chính phủ Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Nhà ở;*

*Căn cứ Nghị định số 100/2015/NĐ-CP ngày 20 tháng 10 năm 2015 của  
Chính phủ Về phát triển và quản lý nhà ở xã hội; Nghị định số 49/2021/NĐ-CP  
ngày 01 tháng 4 năm 2021 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của  
Nghị định số 100/2015/NĐ-CP ngày 20 tháng 10 năm 2015 của Chính phủ Về  
phát triển và Quản lý Nhà ở xã hội;*

*Căn cứ Quyết định số 2161/QĐ-TTg ngày 22 tháng 12 năm 2021 của  
Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Chiến lược phát triển nhà ở quốc gia giai đoạn  
2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045;*

*Căn cứ Quyết định số 325/QĐ-TTg ngày 30 tháng 3 năm 2023 của Thủ  
tướng Chính phủ Về việc phê duyệt Quy hoạch tỉnh Tuyên Quang thời kỳ 2021 -  
2030, tầm nhìn đến năm 2050;*

*Xét Tờ trình số 88/TTr-UBND ngày 18 tháng 10 năm 2023 của Ủy ban  
nhân dân tỉnh về dự thảo Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh về Chương trình  
phát triển nhà ở tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2021 - 2030, định hướng đến năm 2045;  
Báo cáo thẩm tra số 180/BC-HĐND ngày 18 tháng 10 năm 2023 của Ban Pháp chế  
Hội đồng nhân dân tỉnh và ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh  
tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Thông qua Chương trình phát triển nhà ở tỉnh Tuyên Quang  
giai đoạn 2021 - 2030, định hướng đến năm 2045 với các nội dung chủ yếu  
như sau:**

## 1. Quan điểm

Chương trình phát triển nhà ở tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2021 - 2030, định hướng đến năm 2045 phải phù hợp với Chiến lược phát triển nhà ở quốc gia, quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, các quy định của pháp luật khác có liên quan, phù hợp với điều kiện tự nhiên, điều kiện kinh tế - xã hội, quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, quy hoạch phát triển đô thị, nông thôn của tỉnh trong từng thời kỳ.

Sử dụng đất đai hiệu quả, giữ gìn cân bằng sinh thái, thân thiện với môi trường, phù hợp với phong tục tập quán của địa phương, đáp ứng các điều kiện về chất lượng xây dựng, kiến trúc, cảnh quan, tiện nghi, tiết kiệm năng lượng theo đúng quy chuẩn, tiêu chuẩn do cơ quan nhà nước có thẩm quyền ban hành, có khả năng ứng phó với biến đổi khí hậu.

Thực hiện có hiệu quả các chính sách xã hội để thực hiện chương trình phát triển nhà ở của địa phương.

## 2. Mục tiêu phát triển nhà ở

### a) Giai đoạn 2022-2025

Đến năm 2025 diện tích nhà ở tăng thêm 4.453.383 m<sup>2</sup>; diện tích nhà ở bình quân đầu người toàn tỉnh phấn đấu đạt khoảng 27,3 m<sup>2</sup> sàn/người, trong đó: Tại khu vực đô thị đạt 29,0 m<sup>2</sup> sàn/người và tại khu vực nông thôn đạt 26,6 m<sup>2</sup> sàn/người; phấn đấu diện tích nhà ở tối thiểu đạt 10,0 m<sup>2</sup> sàn/người; tỷ lệ nhà ở kiên cố đạt 62%.

### b) Giai đoạn 2026-2030

Đến năm 2030 diện tích nhà ở tăng thêm 3.483.198 m<sup>2</sup>; diện tích nhà ở bình quân đầu người toàn tỉnh phấn đấu đạt khoảng 29,0 m<sup>2</sup> sàn/người, trong đó: Tại khu vực đô thị đạt 32,0 m<sup>2</sup> sàn/người và tại khu vực nông thôn đạt 27,4 m<sup>2</sup> sàn/người; phấn đấu diện tích nhà ở tối thiểu đạt 12,0 m<sup>2</sup> sàn/người; tỷ lệ nhà ở kiên cố đạt 80%.

### c) Định hướng đến năm 2045

Không còn nhà ở đơn sơ, tỷ lệ nhà ở kiên cố đạt 85%.

## 3. Nhu cầu vốn phát triển nhà ở

a) Giai đoạn 2022-2025: 26.863 tỷ đồng.

b) Giai đoạn 2026-2030: 33.843 tỷ đồng.

## 4. Nhu cầu đất ở để phát triển nhà ở tăng thêm

a) Giai đoạn 2022-2025: 529,0 ha.

b) Giai đoạn 2026-2030: 457,0 ha.

## 5. Các giải pháp chính thực hiện chương trình

### 5.1. Giải pháp về đất ở

- Dành quỹ đất cho việc phát triển nhà ở đảm bảo phù hợp với quy hoạch tỉnh, quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, quy hoạch chung xây dựng và quy hoạch phân khu đã được phê duyệt.

- Thực hiện rà soát, sắp xếp, bố trí lại quỹ nhà, đất không phù hợp quy hoạch để chuyển đổi mục đích sử dụng.

- Khai thác có hiệu quả nguồn lực về đất đai để huy động các thành phần kinh tế tham gia phát triển nhà ở; tận dụng lợi thế về điều kiện tự nhiên, địa hình để quy hoạch phát triển nhà ở, khu dân cư, khu đô thị mới với các loại hình nhà ở phù hợp.

## 5.2. Giải pháp về nguồn vốn

Thực hiện đa dạng hóa các nguồn vốn và các phương thức đầu tư xây dựng nhà ở theo quy định của Luật Nhà ở; chủ yếu sử dụng vốn ngoài ngân sách; vốn của các doanh nghiệp, các tổ chức tín dụng ưu đãi, Ngân hàng chính sách xã hội và các nguồn vốn hợp pháp khác.

## 5.3. Giải pháp phát triển nhà ở cho các đối tượng thụ hưởng

Đa dạng hóa các phương thức đầu tư xây dựng nhà ở xã hội cho những đối tượng thuộc diện được hưởng chính sách hỗ trợ về nhà ở xã hội. Ưu tiên sử dụng vốn ngân sách để đầu tư xây dựng các nhà ở xã hội thuộc sở hữu nhà nước để cho thuê. Thực hiện chính sách hỗ trợ nhà ở cho người có công với cách mạng theo các cơ chế, chính sách Trung ương ban hành. Thực hiện chính sách hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo khu vực nông thôn, đồng bào dân tộc thiểu số, các hộ gia đình nghèo tại các địa bàn khó khăn, vùng sâu, vùng xa, khu vực thường xuyên bị thiên tai theo các Chương trình mục tiêu quốc gia của Chính phủ.

## 5.4. Các nhóm giải pháp khác

a) Tăng cường công tác tuyên truyền, vận động: Các cơ quan Báo, Đài và các cơ quan truyền thông của tỉnh thường xuyên tuyên truyền các cơ chế, chính sách phát triển nhà ở mới được ban hành. Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị xã hội các cấp phối hợp cùng các cấp chính quyền và các cơ quan có liên quan tích cực vận động, tuyên truyền các tầng lớp Nhân dân tham gia phát triển nhà ở và đô thị.

b) Chủ động tham gia hoàn thiện thể chế, chính sách của Nhà nước về nhà ở: Rà soát, đề xuất ban hành các cơ chế chính sách ưu đãi riêng của tỉnh nhằm thu hút đầu tư, huy động các nguồn lực tham gia phát triển nhà ở, hạ tầng đô thị trên địa bàn. Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính nhất là lĩnh vực đất đai, đầu tư, xây dựng, bất động sản; tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra giám sát trong xây dựng và thực thi pháp luật về nhà ở.

c) Đẩy mạnh việc ứng dụng công nghệ thông tin trong lĩnh vực quản lý, quy hoạch, đầu tư xây dựng, phát triển nhà ở. Công khai hệ thống thông tin nhà ở và thị trường bất động sản, minh bạch các dự án nhà ở trên phương tiện đại chúng để tất cả các đối tượng có nhu cầu nắm bắt thông tin.

## **Điều 2. Tổ chức thực hiện**

1. Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện Nghị quyết này theo đúng quy định của pháp luật về nhà ở và các quy định của pháp luật có liên quan.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân tỉnh, các Ban của Hội đồng nhân dân tỉnh, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát việc thực hiện Nghị quyết theo quy định pháp luật.

## **Điều 3. Hiệu lực thi hành**

Nghị quyết này có hiệu lực từ khi Hội đồng nhân dân tỉnh Tuyên Quang khóa XIX, kỳ họp chuyên đề lần thứ 6 thông qua ngày 20 tháng 10 năm 2023./.

### ***Nơi nhận:***

- Ủy ban Thường vụ Quốc hội;
- Chính phủ;
- Các Văn phòng: Quốc hội, Chủ tịch nước, Chính phủ;
- Các Bộ: Xây dựng, Tài nguyên và Môi trường, Tư pháp, Kế hoạch và Đầu tư, Tài chính;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
- Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
- Các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh;
- Các Ban của HĐND tỉnh, Đại biểu HĐND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành cấp tỉnh;
- Các Văn phòng: Tỉnh ủy, Đoàn ĐBQH và HĐND tỉnh, UBND tỉnh;
- Thường trực HĐND, UBND các huyện, thành phố;
- Thường trực HĐND, UBND các xã, phường, thị trấn;
- Báo Tuyên Quang; Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh;
- Cổng thông tin điện tử tỉnh; Công báo Tuyên Quang;
- Trang thông tin điện tử Đoàn Đại biểu Quốc hội và HĐND tỉnh;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH  
PHÓ CHỦ TỊCH**

**Phạm Thị Minh Xuân**